

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T. Sinh năm 1966.

Địa chỉ cư trú: Xóm 5, xã NN, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc H. Sinh năm 1991.

Địa chỉ cư trú: Xóm 2, xã NN, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị Y. Sinh năm 1954.

Địa chỉ cư trú: Xóm 4, xã NN, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán: Bà Bùi Thị Y có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ khi tham gia “phường, hội” cho bà Nguyễn Thị T số tiền 380.400.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu, bốn trăm nghìn).

“Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự”.

- Về án phí:

Bà Bùi Thị Y phải chịu 4.755.000 đồng (Bốn triệu, bảy trăm năm mươi năm nghìn) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, do bà Yên là đối tượng người cao tuổi, có đơn xin miễn tiền án phí nên bà Bùi Thị Y được miễn toàn bộ số tiền án phí sơ thẩm này.

Bà Nguyễn Thị T phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.755.000 đồng (Bốn triệu, bảy trăm năm mươi năm nghìn) nhưng được khấu trừ vào số tiền 9.510.000 đồng (Chín triệu, năm trăm mười nghìn) đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền 4.755.000 đồng (Bốn triệu, bảy trăm năm mươi năm nghìn) đã thu theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004562 ngày 14/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện NĐ;
- Chi cục THADS huyện NĐ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vương Hoàng Hào